

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày: 22-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Nhẹ; Ông Phan Tuấn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Mai Hùng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Lưu Văn H (Tên gọi khác: T), sinh năm 1984, tại tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Ấp N, xã P, huyện G, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: D8/48 Ấp B, xã H, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lưu Văn H (Lưu Văn Q), sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị B (Đã chết); Có vợ và 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án: 01 lần, tại Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An, xử phạt bị cáo Lưu Văn H 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, tính từ ngày 26/5/2020, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại Bản án số 09/2021/HS-ST ngày 31/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An, xử phạt bị cáo Lưu Văn H 01 (Một) năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An. Buộc bị cáo H chấp hành hình phạt chung là 01 năm 09 tháng tù.

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/01/2021, chuyển sang tạm giam từ ngày 21/01/2021, có mặt tại phiên tòa. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Lê Văn N, sinh năm 1985; (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp T, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Trần Quang T, sinh năm 1979; (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp M, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1982; (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp T, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

2/ Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987; (Vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp T, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 19/01/2021, người đàn ông tên Bơ (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô hai bánh chở bị cáo Lưu Văn H đến khu vực đường đê Ấp T, xã B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang để giao hàng. Bị cáo ngồi phía sau phát hiện xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 60Y7-8053 của anh Lê Văn N, đang đậu trên bờ đê, không có người trong coi. Khi Bơ chạy thêm một đoạn thì bị cáo xuống xe, rồi đi lại lấy trộm xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 60Y7-8053. Lúc này, anh Lê Văn N phát hiện nên cùng với bạn là anh Nguyễn Quốc C rượt theo bắt giữ bị cáo cùng tang vật và giao cho Công an.

Vật chứng thu giữ: 01 (Một) xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát số 60Y7-8053; 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô hai bánh mang tên Trần Quang T, sinh năm 1979, ngụ ấp M, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS, ngày 19 tháng 01 năm 2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Gò Công: 01 (Một) xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát số 60Y7-8053. Tổng giá trị tài sản định giá là 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKSTXGC, ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công đã truy tố bị cáo Lưu Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lưu Văn H từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/01/2021.

- Về vật chứng, đề nghị ghi nhận: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công đã trao trả cho anh Lê Văn N 01 (Một) xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát số 60Y7-8053 và 01 (Một) giấy đăng ký xe mô tô hai bánh mang tên Trần Quang T, sinh năm 1979, ngụ ấp M, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, đề nghị không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi do mình gây ra, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để sớm về lo cho vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lưu Văn H khai nhận vào khoảng 08 giờ ngày 19/01/2021, lợi dụng lúc không người trông coi, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát số 60Y7-8053 của anh Lê Văn N, sau đó bị phát hiện và bắt quả tang. Theo kết luận định giá tài sản bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 2.000.000 đồng. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân. Bị cáo có đủ sức lao

động để kiếm sống và tạo ra của cải vật chất cho bản thân, nhưng lại tham lam, muốn chiếm đoạt tài sản của người khác để làm tài sản cá nhân. Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo, nhưng bản thân lại không có ý thức sửa đổi mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian thử thách. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một khoản thời gian, tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, đang chấp hành hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, tại Bản án số 14/2020/HS-ST ngày 26/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả tài sản bị chiếm đoạt thu giữ được cho chủ sở hữu đúng quy định pháp luật nên ghi nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Đối với hành vi của đối tượng Bợ (Không rõ lai lịch) đi chung bị cáo Lưu Văn H có dấu hiệu đồng phạm về tội “Trộm cắp tài sản”. Hiện tại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Gò Công chưa làm việc được, khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau, là có cơ sở.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;
- Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lưu Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Lưu Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 01 năm 2021.

Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Triều